

Bản án số: 33/2019/HSST

Ngày: 21 – 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Nhưng

2. Ông Nguyễn Văn Thiềm

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh, Thư Ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Ánh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc H**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1998, tại xã X, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã X, K, Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ: Không; con ông: Lê Văn Đ-sinh năm: 1965; con bà: Nguyễn Thị O - sinh năm: 1964; vợ: Trương Thị L - sinh năm 1999; con: Có một con, sinh năm 2017; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 06/6/2017, Lê Ngọc H bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tuyên phạt 09 tháng tù về tội “ *Trộm cắp tài sản*”. Lê Ngọc H chấp hành xong án phạt tù theo Giấy chứng nhận số 21/GCN ngày 07/02/2018 của Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Tĩnh; Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2019 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

- Anh Dương Công W – sinh ngày 24 tháng 4 năm 1994; nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- Anh Nguyễn Quang J; sinh ngày 02 tháng 5 năm 1985; nơi cư trú: Xóm 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty cổ phần xây dựng Duy Quang, do ông Dương Văn C; sinh ngày: 05 tháng 10 năm 1959; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đại diện theo uỷ quyền (Vắng mặt).

- Anh Trịnh Xuân T – sinh ngày 26 – 6 - 1990; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Lê Đình N – Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1990; nơi cư trú: Thôn T, Phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Q; sinh ngày: 15 tháng 8 năm 1959; nơi cư trú: Thôn 11, xã Đ, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

Người chứng kiến:

- Chị Hoàng Thị M; sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm 7, xã B, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 01 giờ ngày 14/7/2019, Lê Ngọc H cùng anh Trịnh Xuân T, trú tại xã C, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đi chơi bằng xe mô tô của anh Lê Đình N, trú tại phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh cho anh T mượn, sau đó H mượn đi về nhà. Trên đường đi về qua nhà ở của công nhân xây dựng công trình nuôi trồng thủy sản ở thôn B, xã X, huyện K, H nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H dừng xe phía sau nhà ở công nhân rồi đi bộ vào phía sân nhà. Lúc này quan sát thấy có 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại Samsung J5 của anh Dương Công W, sinh năm 1994, ở Thôn K, xã B, huyện T; 01 chiếc điện thoại Samsung J6 của anh Nguyễn Quang J, sinh năm 1985, ở xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An) để ở phản gỗ, cạnh nơi hai người đang ngủ, nên H đã lấy trộm và đi ra. Khi ra, H nhìn thấy có chiếc ống kính camera an ninh lắp ở góc sân, sợ bị camera ghi lại hình ảnh nên H đã dùng 01 chiếc gậy sắt để ở sân đẩy rơi chiếc ống kính camera. Vừa lúc này anh Nguyễn Văn Q (Sinh năm 1959; trú tại xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh, là bảo vệ công trình) thức dậy hô “ ăn trộm” nên H đã giật chiếc ống kính camera rồi bỏ chạy và vứt chiếc camera này xuống cạnh mép hồ nước sau nhà rồi điều khiển xe mô tô chạy đi. Khi đi đến gần cây xăng xã V, huyện K, H tháo 04 chiếc sim từ 02 chiếc điện thoại vừa lấy trộm được, sau đó điều khiển xe về nhà anh T để trả xe và ngủ lại nhà anh T. Khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, bà Nguyễn Thị O, mẹ H gọi về, trên đường về lực lượng Công an huyện Kỳ Anh mời H lên làm việc. Ngày 15/7/2019, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên H đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/HĐĐG, ngày 17/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Kỳ Anh kết luận: Giá trị của chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J5, màu trắng, đã qua sử dụng trị

giá 500.000đ; Chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J6, màu vàng trị giá 1.500.000đ. Còn chiếc 01 chiếc ống kính camera giám sát màu trắng trị giá 200.000đ.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT- VKSKA ngày 24 tháng 9 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Lê Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Ngọc H từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/7/2019

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo, xử buộc Lê Ngọc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: *Bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.*

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai người có quyền, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 14/7/2019, tại nhà ở của công nhân xây dựng công trình nuôi trồng thủy sản ở thôn B, xã X, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của các bị hại Dương Công W và

Nguyễn Quang J nên Lê Ngọc H đã có hành vi lén lút lấy trộm 02 chiếc điện thoại di động với tổng giá trị tài sản là 2.000.000 đồng.

Hành vi của Lê Ngọc H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này bị cáo Lê Ngọc H thực hiện tội phạm một mình, không có đồng phạm giúp sức

[3]. Tích chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Lê Ngọc H đã có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản. Sau khi thi hành xong án phạt tù, Lê Ngọc H không tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội, phạm tội lần này bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo, nhưng dù xem xét đến đâu thì cũng cần pH cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4].

Trong vụ án này Lê Ngọc H còn có hành vi giật gãy ống kính camera an ninh nhằm làm hỏng camera để tránh bị ghi lại hình ảnh, hành vi của H có dấu hiệu tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, nhưng sau khi định giá tài sản không đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan Công an huyện Kỳ Anh đã xử lý hành chính đối với H.

Đối với anh Trịnh Xuân T và anh Lê Đình N là người cho H mượn xe mô tô. Tuy nhiên, anh T và anh N không biết mục đích của H mượn xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xử lý.

[5]. Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh tỉnh Hà Tĩnh thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu các vật chứng sau: 01 chiếc ống kính camera giám sát màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Samsung J5 có số IMEI 35270007737268/01 và 352701077337266/01 màu trắng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Samsung J6, màu vàng có số IMEI 358465093034349/01 và 358466093034347/01, điện thoại đã qua sử dụng.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xét

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Lê Ngọc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt Lê Ngọc H 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/7/2019.

Về án phí: Xử buộc Lê Ngọc H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Phòng GĐKT;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng PC10;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện Kỳ Anh;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Xuân Hoàng